



HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUẬN 4

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THEO THÔNG TƯ 03/2021/TT-BTP

Ngày 25/5/2021, Bộ Tư pháp ban hành Thông tư 03/2021/TT-BTP sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, có hiệu lực thi hành từ 15/7/2021 với một số quy định mới như sau:

Khoản 5 Điều 1 quy định về Ký hợp đồng với cộng tác viên trợ giúp pháp lý

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được cấp thẻ, cộng tác viên trợ giúp pháp lý có trách nhiệm đến Trung tâm để ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, trừ trường hợp có lý do chính đáng thì có thể kéo dài nhưng không quá 35 ngày kể từ ngày được cấp thẻ.

Khoản 9 Điều 2 quy định về Trách nhiệm thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý

1. Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý có trách nhiệm tổ chức thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công. Việc thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý do người thực hiện trợ giúp pháp lý của tổ chức mình thực hiện nhằm có giải pháp bảo đảm và nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý. Việc thẩm định chất lượng vụ việc trên cơ sở yêu cầu thực tiễn và các tiêu chí quy định tại Điều 16 Thông tư này. Việc xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công căn cứ vào tiêu chí hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Kết quả thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý và kết quả xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công được thể hiện bằng văn bản và lưu hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm quản lý và tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc tham gia tố tụng, chất lượng vụ việc đại diện ngoài tố tụng, đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trong phạm vi địa phương. Việc đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc dựa trên một trong các căn cứ sau đây:

- Theo chương trình, kế hoạch đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý;
- Vụ việc đã được tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả bị phản ánh, kiến nghị với Sở Tư pháp vì cho rằng vụ việc trợ giúp pháp lý chưa bảo đảm chất lượng, hiệu quả;
- Các vụ việc khác để phục vụ công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý tại địa phương.

3. Cục Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện quản lý và tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc tham gia tố tụng, vụ việc đại diện ngoài tố tụng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trong phạm vi toàn quốc. Việc đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc dựa trên một trong các căn cứ sau đây:

- Theo chương trình, kế hoạch đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý;
- Qua hoạt động theo dõi, kiểm tra hoạt động thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý của địa phương;
- Các vụ việc khác để phục vụ công tác quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về trợ giúp pháp lý.





MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THEO THÔNG TƯ 03/2021/TT-BTP

Khoản 11 Điều 1 quy định về Thay đổi người hướng dẫn tập sự

1. Người tập sự có quyền đề nghị bằng văn bản với người đứng đầu Trung tâm về việc thay đổi người hướng dẫn tập sự khi người hướng dẫn tập sự thuộc một trong các Trường hợp sau đây:

a) Người hướng dẫn tập sự vi phạm quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 của Quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý ban hành kèm theo Thông tư số 03/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

b) Người hướng dẫn tập sự chuyển công tác, nghỉ việc, thôi việc, buộc thôi việc, chết hoặc vì lý do sức khỏe hoặc các lý do khác mà không thể tiếp tục hướng dẫn tập sự trợ giúp pháp lý.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị thay đổi người hướng dẫn tập sự, người đứng đầu Trung tâm có trách nhiệm xem xét, quyết định

Khoản 11 Điều 2 quy định về Tiêu chí thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý

Việc thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý được dựa trên các tiêu chí và cơ cấu điểm sau đây:

1. Tiêu chí về trách nhiệm nghề nghiệp của người thực hiện trợ giúp pháp lý (30 điểm)

a) Tuân thủ pháp luật, trung thực, tôn trọng sự thật khách quan (10 điểm);
b) Giải thích, hướng dẫn, cung cấp thông tin kịp thời về vụ việc cho người được trợ giúp pháp lý (10 điểm);
c) Bảo đảm thời gian, tiến độ thực hiện vụ việc (10 điểm).

2. Tiêu chí về thực hiện trợ giúp pháp lý (60 điểm)

a) Thực hiện trợ giúp pháp lý phù hợp với yêu cầu trợ giúp pháp lý và phạm vi được phân công (05 điểm);
b) Thu thập các thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ việc (10 điểm);
c) Nghiên cứu và áp dụng đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan để bảo đảm nội dung trợ giúp pháp lý đúng và phù hợp với pháp luật (20 điểm);
d) Tham gia các hoạt động tố tụng hoặc tham gia các hoạt động đại diện ngoài tố tụng để kịp thời có giải pháp bảo vệ bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý (20 điểm);
đ) Quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý (05 điểm).

3. Tiêu chí về sự hài lòng của người được trợ giúp pháp lý trên cơ sở ý kiến phản hồi của người được trợ giúp pháp lý hoặc người thân thích (10 điểm).

Khoản 12 Điều 2 quy định về Trách nhiệm thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý của Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý và giới thiệu đến Trung tâm. Trường hợp người thuộc diện được trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn thì Ủy ban nhân dân cấp xã giới thiệu theo mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư này.

